TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **09**/2024/HS-ST
Ngày: 12/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

1. Tại điểm cầu trung tâm: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

2. Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Xuân Nhẫm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 129/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 theo hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu Trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6; Điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Chí Hòa - Cơ sở T30 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: Phạm Ngọc T, T1); Sinh ngày: 23/10/1985; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 133/33A đường VT, Phường H, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc P và bà: Nguyễn Xuân T1; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 04/9/2023.

Nhân thân:

- Ngày 01/12/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 226/2016/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 01/4/2018 (Giấy chứng nhận số: 255/CN-CS2 ngày 28/3/2018 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2).

- Ngày 12/4/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 42/2019/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 25/02/2021 (Giấy chứng nhận số: 378/CN-CS2 ngày 06/02/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người tham gia tố tụng khác tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần:* Các ông Bùi Tấn Phát, Lê Chăn Tha, Trà Lê Thiên Lộc, Phạm Hồng Khánh - Là cán bộ, chiến sĩ Hỗ trợ tư pháp thuộc nhà tạm giữ Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

(đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 04/9/2023, tổ công tác 363 - Số 1 thuộc Công an Quận 6 trên đường tuần tra phát hiện Nguyễn Ngọc T đang đi bộ đến trước nhà số 319/1A đường HG, Phường E, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trên tay trái của T 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai là ma túy đá). Sau đó, tổ công tác đã giao T cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc T khai: Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 04/9/2023, T đến khu vực hẻm 319 đường HG, Phường E, Quận F gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 02 gói ma túy đá giá 300.000 đồng để sử dụng. Sau khi nhận 02 gói ma túy, T cầm trên tay trái rồi đi bộ về đến trước nhà số 319/1A đường HG thì bị kiểm tra bắt giữ như nêu trên.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 04 tháng 9 năm 2023 của Trạm y tế Phường 5, Quận 6, Nguyễn Ngọc T dương tính với Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số: 9672/KL-KTHS ngày 12 tháng 9 năm 2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Ngọc T, Nguyễn Phi H (người chứng kiến) và hình dấu Công an Phường 5, Quận 6. Bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (ký hiệu m) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,6057g (không phẩy sáu không năm bảy gam), loại Methamphetamine.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 141/QĐ-ĐCSMT); khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» (Quyết định số: 140/QĐ-ĐCSMT).

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T tại khu vực hẻm 319 đường HG, Phường E, Quận F, hiện chưa xác định được lai lịch. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKS-Q6 ngày 06 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi cất giữ 02 gói ma túy tổng hợp (loại Methamphetamine hay còn gọi là ma túy đá) để sử dụng và bị Công an phát hiện bắt quả tang vào lúc 16 giờ ngày 04/9/2023 tại trước nhà số 319/1A đường HG, Phường E, Quận F như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 9672 (1970/23)Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phạm Xuân S và cán bộ điều tra Võ Đăng Khoa. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,4563 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định).

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Ngọc T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc T tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 9672/KL-KTHS ngày 12/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã cất giữ chất ma túy ở thể rắn và thời điểm bắt quả tang (vào lúc 16 giờ ngày 04/9/2023 tại trước nhà số 319/1A đường HG, Phường E, Quận F) đã thu giữ của bị cáo 02 gói nylon, bên trong có 0,6057 gam ma túy, loại Methamphetamine (bị cáo khai số ma túy này là của bị cáo mua và cất giữ để dành sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác). Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền trong việc quản lý, trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng để thỏa mãn lối sống không lành mạnh và nhất là xem thường pháp luật, nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Ngọc T: Ngày 01/12/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy; ngày 12/4/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 5 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội, nhưng ngược lại, vẫn tiếp tục sống buông thả và phạm tội. Cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là không tốt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T là nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện độc hại, việc sử dụng ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập của chính người sử dụng và đây cũng chính là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức

án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về ma túy. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Ngọc T còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo phạm tội không vụ lợi, là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng: 01 gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 9672 (1970/23)Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phạm Xuân S và cán bộ điều tra Võ Đăng Khoa. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,4563 gam (mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định), là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 127/PNK ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 01/QĐ-VKS-Q6 ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Quận 6 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6)

[8] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Ngọc T, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Mặc dù tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai đã nhiều lần mua ma túy để sử dụng, nhưng xét ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác, nên Hội đồng xét xử không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp «Phạm tội 02 lần trở lên».

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** (Phạm Ngọc T, T1) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2023.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói ma túy bên ngoài có ghi vụ số: 9672 (1970/23)Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Phạm Xuân S và cán bộ điều tra Võ Đăng Khoa. Bên trong chứa tinh thể không màu có khối lượng 0,4563 (không phẩy bốn năm sáu ba) gam.

(theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên